

CHƯƠNG 1: QUẢN LÝ VÀ MÔI TRƯỜNG QUẢN LÝ

cuuduongthancong.com

NỘI DUNG

2

1

Khái luận về quản lý

2

Môi trường quản lý

1. Khái luận về quản lý

3

1.1 Các quan niệm khác nhau về quản lý

1.2 Bản chất của quản lý

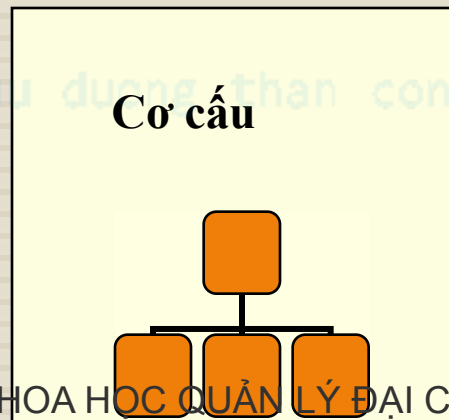
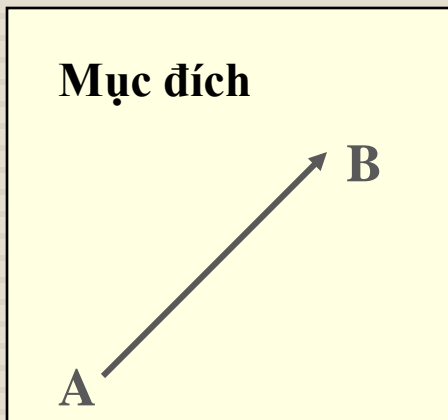
1.3 Vai trò của quản lý

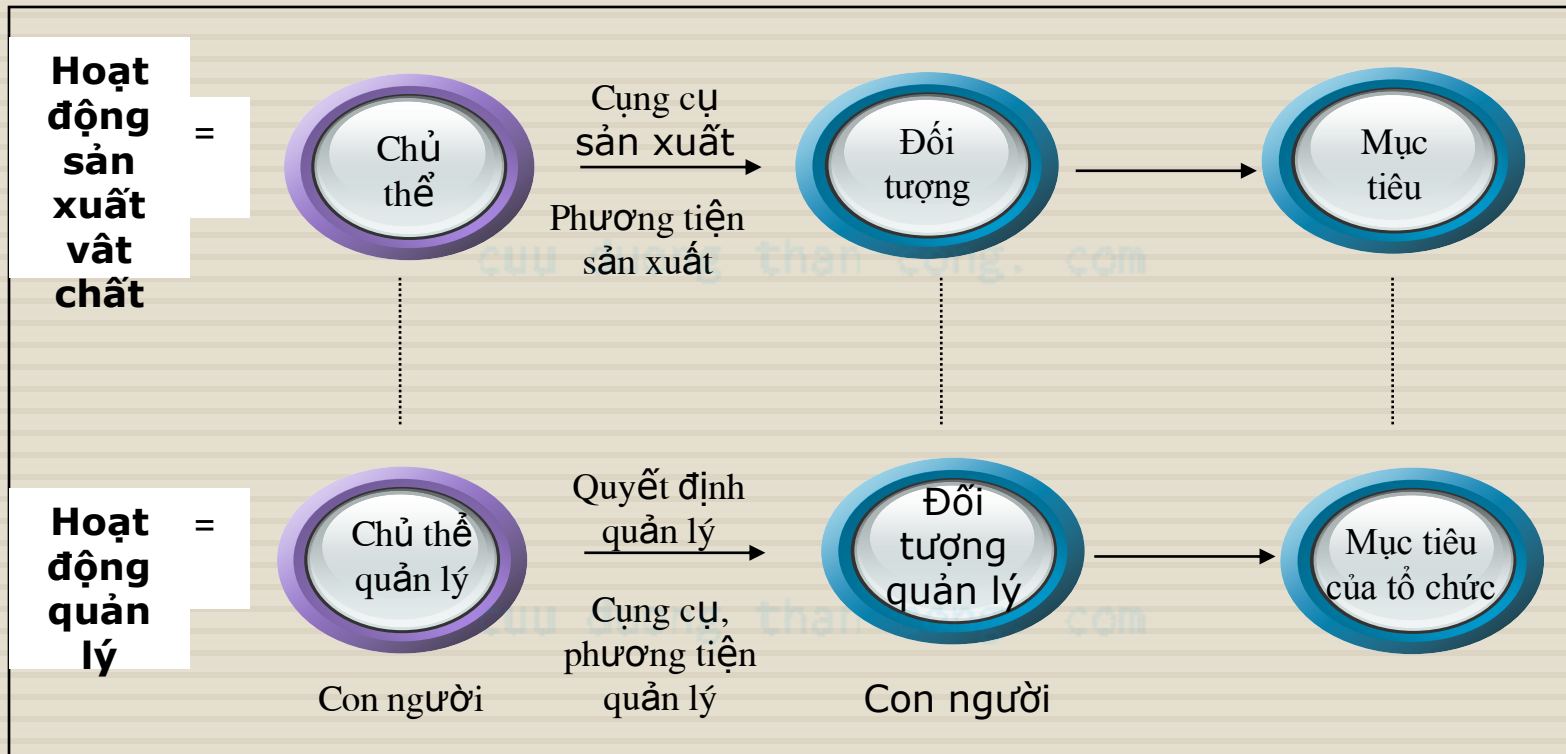
1.4 Phân loại quản lý

1.1 Các quan niệm khác nhau về quản lý (1)

4

- ❑ Xã hội loài người là xã hội của các tổ chức
- ❑ Tổ chức là tập hợp hai hay nhiều người cùng hoạt động trong những hình thái cơ cấu nhất định để đạt được những mục đích chung.
- Phải chăng vai trò của các cá nhân trong một tổ chức là như nhau?





1.1. Các quan niệm khác nhau về quản lý (2)

6

- Quản lý là một hoạt động thực tiễn đặc biệt, vì:
 - Không trực tiếp làm ra của cải vật chất
 - Là sự tác động của con người tới con người
 - Mục tiêu của hoạt động quản lý là mục tiêu chung của tổ chức
 - Lao động tinh hoa

1.1 Các quan niệm khác nhau về quản lý (3)

7

- F.W Taylor: Quản lý là hoàn thành công việc của mình thông qua người khác và biết được một cách chính xác họ đã hoàn thành công việc một cách tốt nhất và rẻ nhất. *(tiếp cận theo góc độ kinh tế - kỹ thuật)*
- H.Fayol: Quản lý hành chính là dự đoán và lập kế hoạch, tổ chức, điều khiển, phối hợp và kiểm tra. *(Tiếp cận theo quy trình)*

1.1 Các quan niệm khác nhau về quản lý (4)

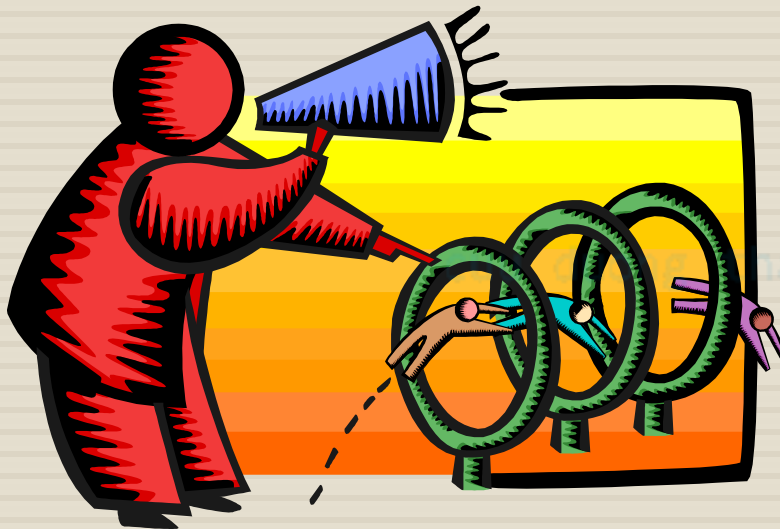
8

- ❑ M.P. Follet: Quản lý là một nghệ thuật khiến cho công việc của bạn được hoàn thành thông qua người khác (*Tiếp cận theo góc độ quan hệ con người*)
- ❑ H. Simon: Quyết định là cốt lõi của quản lý (*tiếp cận theo lý thuyết quyết định*)
- ❑ J.H Donelly: Quản lý là một quá trình do một người hoặc do nhiều người thực hiện nhằm phối hợp các hoạt động để đạt được kết quả mà một người hành động riêng rẽ không đạt được .

1.1.1 Các quan niệm khác nhau về quản lý (5)

9

Định nghĩa: *Quản lý là hoạt động thực tiễn của con người, trong đó chủ thể quản lý tác động lên đối tượng quản lý bằng các công cụ khác nhau, với những phương pháp khác nhau theo những quy trình nhất định nhằm đạt được những mục tiêu của tổ chức trong điều kiện biến động của môi trường.*



- ❖ Chủ thể quản lý
- ❖ Đối tượng quản lý
- ❖ Cách thức quản lý
- ❖ Tập hợp mục tiêu
- ❖ Môi trường quản lý

1.2. Bản chất của quản lý

10

Quản lý

Mối quan hệ giữa con người với con người

Hướng tới thực hiện mục tiêu chung

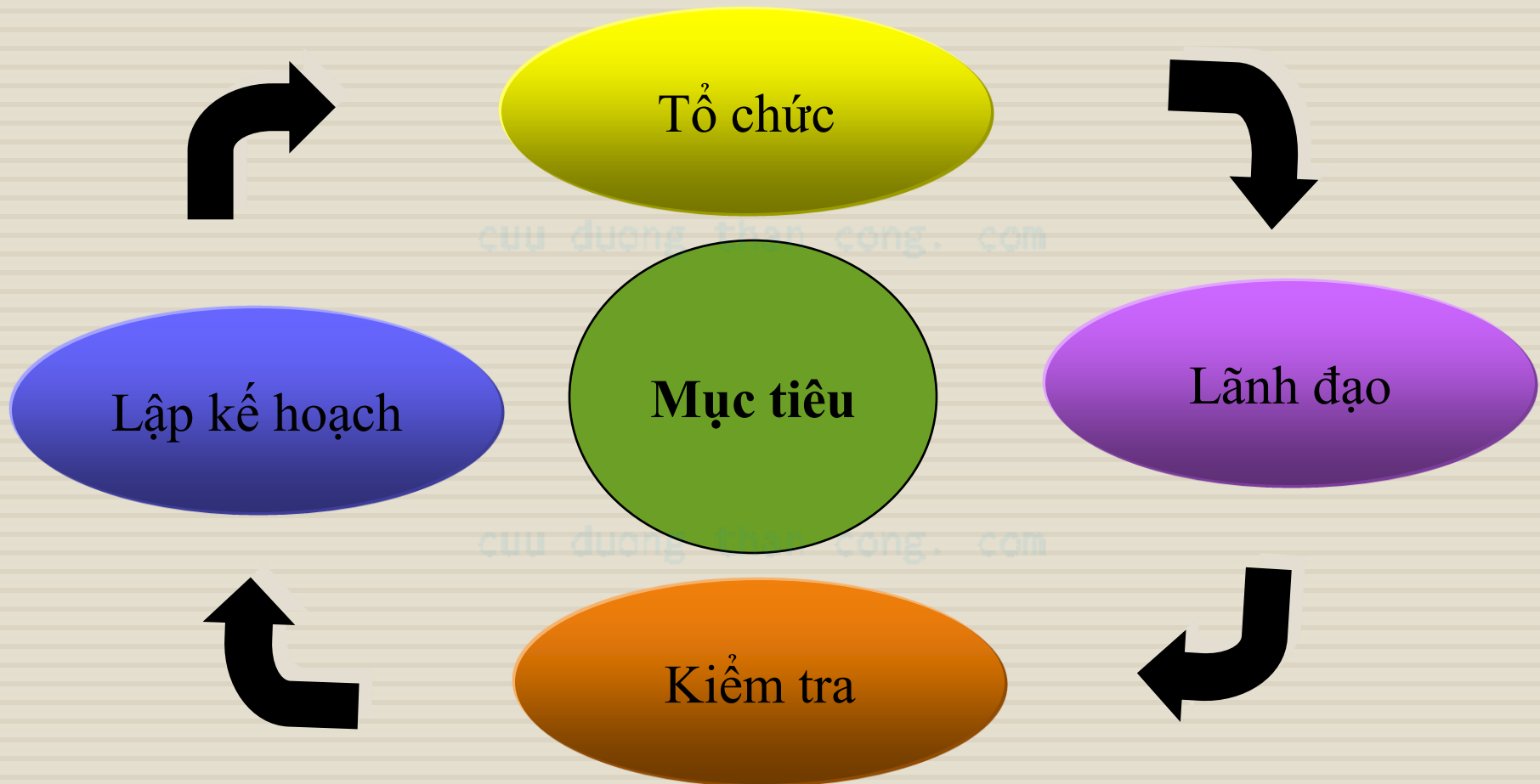
Quản lý là tác động theo quy trình

Quyền lực là nhân tố đặc biệt quan trọng

Gắn với môi trường biến động

Quy trình quản lý

11



KHOA HỌC QUẢN LÝ ĐẠI CƯƠNG 2/24/2012

Phân biệt

12

- Quản lý
- Lãnh đạo
- Điều khiển
- Quản trị



→ Những thuật ngữ có mối quan hệ gần gũi nhưng không đồng nhất

QUẢN LÝ

LÃNH ĐẠO

13

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

“Leaders must lead, not manage”

14

Tiêu chí	Lãnh đạo	Quản lý
Bản chất	Thay đổi	Ổn định
Tập trung	Lãnh đạo con người	Quản lý công việc
Có	Người đi theo	Cấp dưới/Nhân viên
Tìm kiếm	Tầm nhìn	Mục tiêu
Mức độ cụ thể	Định hướng	Lên kế hoạch cụ thể
Quyền lực	Uy tín cá nhân	Quyền lực chuẩn tắc
Tác động đến	Trái tim	Trí óc
Năng lượng	Đam mê	Điều khiển
Mức độ năng động	Chủ động đi trước	Bị động, phòng vệ
Thuyết phục	“Bán” ý tưởng	“Bảo” người khác làm theo
Phong cách	Chuyển đổi tâm lý con người	Áp đặt tâm lý con người
Trao đổi	Niềm hăng say làm việc	Tiền – Công việc
Rủi ro	Chấp nhận – tìm kiếm rủi ro	Tối thiểu hóa rủi ro
Nguyên tắc	Phá bỏ nguyên tắc	Lập ra nguyên tắc
Xung đột	Sử dụng xung đột	Tránh xung đột
Định hướng	Đường mới	Đường đã có
Đổ lỗi	Nhận lỗi về mình	Đổ lỗi cho người khác

1.3. Vai trò của quản lý

15



Vai trò của quản lý: Định hướng

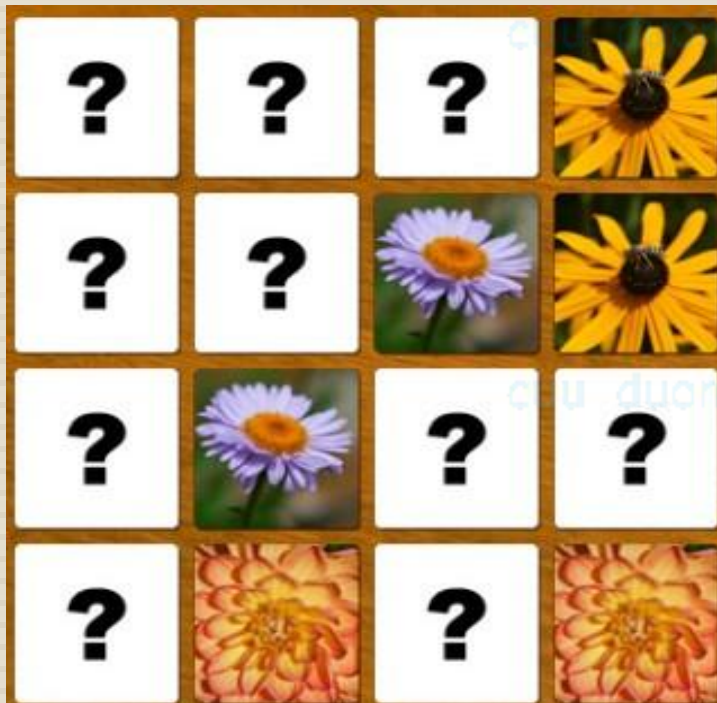
16

- ❑ Xác định quan điểm, nguyên tắc hành động
- ❑ Mục tiêu hành động
- ❑ Phương thức hành động
- ❑ Chỉ ra nguồn lực thực hiện
- ❑ Xây dựng giải pháp
- ➔ Chiến lược và kế hoạch hành động



Vai trò của quản lý: Thiết kế

- ❑ Xây dựng cơ cấu tổ chức
- ❑ Phân công, sắp xếp, bố trí nhân lực
- ❑ Phân bổ các nguồn lực



Vai trò của quản lý: Thúc đẩy

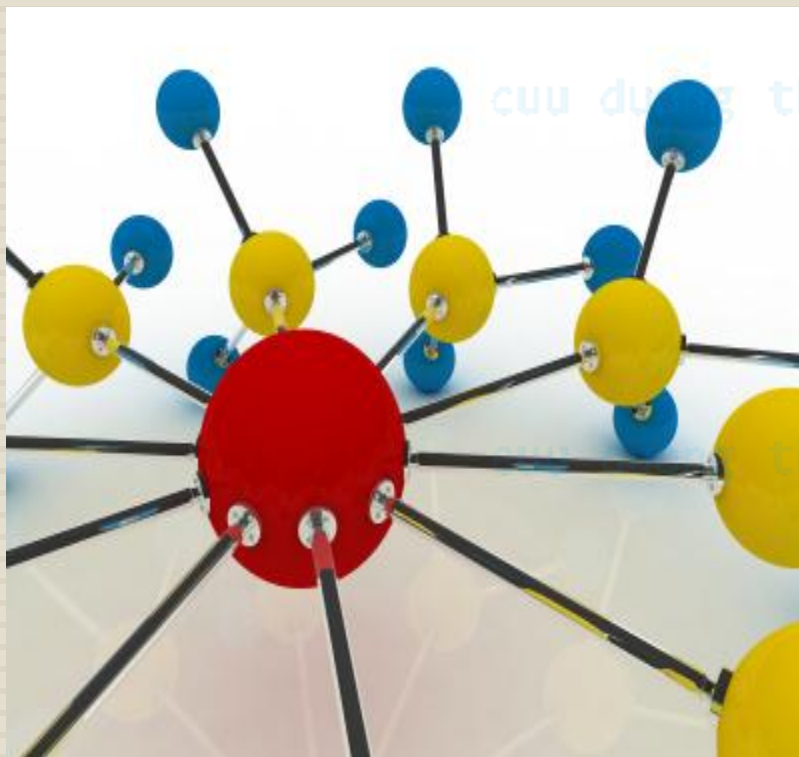
18

- ❑ Tạo động lực làm việc
- ❑ Động viên, khích lệ và khen thưởng
- ❑ Hỗ trợ, giúp đỡ nhân viên trong công việc



Vai trò của quản lý: Phối hợp

- ❑ Xây dựng cơ chế và quan hệ công việc
- ❑ Tạo sự nhịp nhàng trong công việc



Vai trò của quản lý: Điều chỉnh

20

- ❑ Ra quyết định quản lý
- ❑ Phân bổ lại các nguồn lực
- ❑ Kiểm tra, giám sát và thay đổi
- ❑ Kỷ luật



1.4. Phân loại quản lý (1)

21

- Theo quy mô tổ chức:
 - Quản lý vi mô
 - Quản lý vĩ mô

[cuu duong than cong. com](http://cuuduongthancong.com)

[cuu duong than cong. com](http://cuuduongthancong.com)

1.4. Phân loại quản lý (2)

22

- Theo đối tượng quản lý:
 - Quản lý giới tự nhiên
 - Quản lý hệ thống vật tư, kỹ thuật
 - Quản lý con người - xã hội

1.4. Phân loại quản lý (3)

23

□ Theo chủ thể quản lý:

- Quản lý cá nhân

- Quản lý nhà nước

- Quản lý hành chính nhà nước

- Quản lý xã hội

- ...

1.4. Phân loại quản lý (4)

24

□ Theo lĩnh vực hoạt động:

- Quản lý kinh tế
- Quản lý hành chính
- Quản lý văn hoá
- Quản lý xã hội
- ...

➔ Quản lý là một hoạt động mang tính phổ biến và tất yếu với phạm vi bao phủ rộng lớn, đa dạng, phong phú và tồn tại ở nhiều cấp độ, nhiều hình thức khác nhau.

cuu duong than cong. com

2. Môi trường của quản lý

26

Khái niệm: *Môi trường quản lý là các yếu tố hoặc tập hợp các yếu tố bên ngoài hệ thống quản lý, tác động và ảnh hưởng tới sự vận động, biến đổi và phát triển của hệ thống quản lý*

cuu duong than cong. com

Môi trường bên trong tổ chức

27

- ❑ Con người
- ❑ Tài chính
- ❑ Vật tư, cơ sở ,....
- ❑ Hệ thống thông tin
- ❑ Văn hóa tổ chức



Môi trường bên ngoài tổ chức

28



KHOA HỌC QUẢN LÝ ĐẠI CƯƠNG 2/24/2012

Về mặt kinh tế

29

- Vốn cơ bản
- Nguồn lao động
- Giá
- Năng suất
- Chính sách tài chính và thuế của nhà nước
- Khách hàng

Về mặt kỹ thuật công nghệ

30

- Phát minh, kỹ thuật, kiến thức,...
- Ảnh hưởng tới cách thức thiết kế, sản xuất và phân phối



Về mặt văn hóa - xã hội

31

- Trình độ dân trí
- Các niềm tin, chuẩn mực, giá trị, thói quen trong quan hệ ứng xử
- Các giá trị văn hóa truyền thống
- Cơ cấu dân cư và cơ cấu quyền lực xã hội
- Phương thức sinh hoạt của xã hội



KHOA HỌC QUẢN LÝ ĐẠI CƯƠNG 2/21/2012

Về mặt chính trị và pháp luật

32

- Hệ thống quan điểm, đường lối, quyết sách
- Hệ thống các quy phạm pháp luật
- Các thể chế chính trị
- Các nhóm xã hội, đảng phái,...
- Tác động: thúc đẩy, hạn chế, và điều chỉnh



Về mặt đạo lý

33

- Tôn giáo
- Một hệ thống các chuẩn mực về hạnh kiểm cá nhân
- Tác động: tích cực hay tiêu cực?

cuuduongthancong.com

cuuduongthancong.com